

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST
Ngày 26-02-2025
“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà La Thị Thu Nga
2. Bà Ngô Thị Quốc Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 370/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/11/2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/01/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Chương Quốc P, sinh năm: 1975, địa chỉ: Nhà trọ Phan Bách, khu dân cư T, Tổ 6 khu phố L, phường K, T, Bình Dương (Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông P: Ông Lê Hữu T, sinh năm 1983, Luật sư thuộc Đoàn luật sư TpHCM, địa chỉ: Công ty Luật TNHH Hăng Luật RoMa, số 56/3/14 Đ, phường 26, quận B, Tp.HCM (Vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị N, sinh năm: 1977, địa chỉ: Tổ 20 ấp P, H, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn ông Chương Quốc P trình bày:

Ông P và bà N chung sống năm 1996 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu vào năm 2005 trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có 04 con chung tên là Chương Thị Ngọc L sinh ngày 09/10/1997, Chương Thị Ngọc H sinh ngày 14/4/1999, Chương Trần Thành H sinh ngày 04/11/2002, Chương Trần Nhất P sinh ngày 21/10/2004. Các con đã trưởng thành, khỏe mạnh bình thường. Đến năm 2018 thì vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn ở chung và không ai còn quan tâm đến ai. Nguyên nhân mâu thuẫn là do sống không hợp nhau, không có tiếng nói chung, mâu thuẫn không thể giải

quyết được. Nay ông P nhận thấy không còn tình cảm gì với bà N nữa nên xin được ly hôn.

- Về con chung: Có 04 con chung tên là Chương Thị Ngọc L sinh ngày 09/10/1997, Chương Thị Ngọc H sinh ngày 14/4/1999, Chương Trần Thành H sinh ngày 04/11/2002, Chương Trần Nhất P sinh ngày 21/10/2004. Các con đã trưởng thành, khỏe mạnh bình thường.

- Về tài sản chung: Ông P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Ông P khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về ý kiến của bị đơn bà Trần Thị N: Trong quá trình tố tụng bà N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

Theo kết quả xác minh, bà Trần Thị N hiện nay đang cư trú tại tổ 20, ấp P, xã H, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, bị đơn cư trú tại huyện Xuyên Mộc, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn ông Chương Quốc P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn bà Trần Thị N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông P và bà N tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn thấy: Mâu thuẫn giữa ông P và bà N là có thật, vợ chồng sống không hạnh phúc, không ai còn quan tâm đến ai. Xét thấy, cuộc sống chung giữa ông P và bà N không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không H được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông P.

+ Về con chung: Có 04 con chung tên là Chương Thị Ngọc L sinh ngày 09/10/1997, Chương Thị Ngọc H sinh ngày 14/4/1999, Chương Trần Thành H sinh ngày 04/11/2002, Chương Trần Nhất P sinh ngày 21/10/2004. Các con đã trưởng thành.

+ Về tài sản chung: Ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Nợ chung: Ông P khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Ông P phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử : Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Chương Quốc P.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Chương Quốc P được ly hôn bà Trần Thị N.

- **Về con chung:** Ông P và bà N có 04 con chung tên là Chương Thị Ngọc L sinh ngày 09/10/1997, Chương Thị Ngọc H sinh ngày 14/4/1999, Chương Trần Thành H sinh ngày 04/11/2002, Chương Trần Nhất P sinh ngày 21/10/2004. Các con đã trưởng thành.

- **Về tài sản chung:** Ông P không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông P khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Án phí:** Ông Chương Quốc P phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005210 ngày 19/11/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, ông P đã nộp đủ.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (26/02/2025) đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày bản án được tổng H hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- THA huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Hiệp;
- Lưu hồ sơ.

Châu Nguyễn Xuân Thu